

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ- ST

Ngày 17 - 01 - 2022

*“V/v Ly hôn, tranh chấp  
nuôi con khi ly hôn”*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Cao Thị Lan Anh.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Lại Văn Bảo

2. Bà Phạm Thị Minh Huyền

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Quỳnh Loan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/01/2022, tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 266/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 50/2021/QĐST-HNGĐ ngày 31/12/2021 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Ninh Moóc S; nơi thường trú: Xóm 2, thôn G, xã C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Nơi ở hiện tại: Thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh; có mặt

***Bị đơn:*** Anh Hoàng Văn N; cư trú tại: Xóm 2, thôn G, xã C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và lời khai tại Toà án nguyên đơn chị Ninh Moóc S trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn N kết hôn năm 2011 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn vợ chồng cùng chung sống tại xóm 2, thôn G, xã C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Thời gian đầu vợ chồng sống với nhau rất hạnh phúc, đến tháng 5/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là sự bất đồng về công việc, nhận thức cũng như lối sống. Từ năm 2016 do chị phải đi chợ từ 2 giờ đêm đến 8 giờ sáng, anh N lấy lý do chăm sóc con không có thời

gian nghỉ ngơi, mệt mỏi không ngủ được không muốn chị đi làm như thế. Anh N làm đủ mọi biện pháp để ngăn cản việc chị đi bán hàng như đập phá tài sản, mang hàng hóa của chị vứt đi, bán đồ đạc mưu sinh của chị. Anh N thường xuyên cãi nhau với chị và đập phá tài sản trong gia đình, sau mỗi lần như vậy anh đều đi chơi bời bạn bè, rượu chè và trở về nhà như không có chuyện gì xảy ra, không nhận thức được lỗi của mình. Tháng 6 năm 2016 do vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng nên chị đã sang nhà ngoại sinh sống và sống ly thân. Gia đình hai bên hòa giải vì nghĩ thương con nên chị quay trở lại đoàn tụ với anh N. Sau đó về chị làm việc khác như giáo viên vì chị có bằng sư phạm, nhưng lương thấp, mất nhiều thời gian soạn giáo án và đi dạy học, anh N không đồng ý và luôn tìm cách gây sự, chửi bới và đập phá tài sản của chị như đập máy tính xách tay. Do anh N ngăn cản, chị lại xin làm việc tại Ủy ban nhân dân xã C. Lương cao hơn nhưng anh N cũng vẫn không đồng ý, không thích cho chị đi làm nên anh N lại phá phách đồ đạc như máy in, máy tính của chị. Sự việc này tái đi tái lại quá nhiều lần, anh N thường xuyên xúc phạm chị. Anh N không bao giờ nhận biết được lỗi lầm của mình, không nhận thức được đó là hành vi sai trái và ảnh hưởng đến kinh tế gia đình cũng như tình cảm của chị với anh N. Đến nay tình cảm của chị với anh N đã hết. Chị đã chuyển hẳn về Tiên Yên sống cùng bố mẹ được 5 tháng và chị không còn quan tâm đến anh N và không có ý định hàn gắn mâu thuẫn vì mâu thuẫn giữa chị và anh N đã quá trầm trọng. Chị kiên quyết xin ly hôn với anh N.

Về con chung: Chị và anh N có 02 con chung là: Hoàng Ninh Gia H1, sinh ngày 19/01/2013 và Hoàng Mạnh H2, sinh ngày 16/7/2014. Khi ly hôn chị yêu cầu tòa án giải quyết giao cho chị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 2 con chung. Chị yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đồng (hai triệu đồng)/tháng để nuôi con. Nếu chị được nuôi 1 con chung chị xin nuôi dưỡng cháu nhỏ và không yêu cầu anh N cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Không có.

Về vay, nợ chung: Không có.

Anh Hoàng Văn N có lời khai tại hồ sơ thể hiện: Anh kết hôn với chị S năm 2011 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Sau khi kết hôn vợ chồng cùng chung sống tại xóm 2, thôn G, xã C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Vợ chồng sống bình thường được vài năm đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nên đôi khi xảy ra xích mích. Bản thân chị S luôn mong muốn được làm giáo viên, anh cũng tạo điều kiện tuy nhiên kết quả không được như ý muốn nên anh khuyên vợ nên tập trung chăm sóc con cái rồi xin việc sau. Vợ anh cho rằng anh không ủng hộ sự nghiệp của vợ từ đó cuộc sống của vợ chồng căng thẳng hơn. Sau đó anh đã định hướng về công ăn việc làm cho 2 vợ chồng nhưng vợ anh không tin tưởng nên không hợp tác. Anh đã nhờ người khuyên bảo chị S nhưng không có kết quả, chị S vẫn làm theo ý mình. Vì vậy mâu thuẫn giữa anh và chị S chưa giải quyết được. Trong thời gian sống ly thân, anh đã thuyết phục chị S suy nghĩ lại

để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị S không đồng ý. Đến nay anh mong muốn Tòa án hòa giải cho vợ chồng anh đoàn tụ để nuôi dạy con cái.

Về con chung: Anh và chị S có 02 con chung là: Hoàng Ninh Gia H1, sinh ngày 19/01/2013 và cháu Hoàng Mạnh H2, sinh ngày 16/7/2014. Khi ly hôn anh xin nuôi cả 2 con. Anh không yêu cầu chị S phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và vay, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn, thụ lý vụ án đúng trình tự, thẩm quyền. Xác định đúng quan hệ tranh chấp và tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ đảm bảo. Trình tự thụ lý, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc giao các thông báo, quyết định cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng và Hội đồng xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Đề nghị: Xứ chấp nhận đơn khởi kiện của chị Ninh Moóc S, chị S được ly hôn với anh Hoàng Văn N. Giao con chung Hoàng Ninh Gia H1 cho anh N trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành, giao con chung Hoàng Mạnh H2 cho chị S nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Đương sự tranh chấp về Hôn nhân và gia đình có hộ khẩu thường trú tại xã C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không lý do, do đó theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vụ án .

[2] Về nội dung: Hôn nhân giữa chị Ninh Moóc S và anh Hoàng Văn N là hôn nhân hợp pháp.

Về tình cảm: Mâu thuẫn giữa chị Ninh Moóc S và anh Hoàng Văn N kéo dài nhiều năm nguyên nhân chính xuất phát từ việc bất đồng về kinh tế, bất đồng quan điểm về nghề nghiệp. Quá trình chung sống cả hai đều xác nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, cho đến nay chị S không còn tình cảm với anh N và không muốn hàn gắn mâu thuẫn. Anh N và chị S đã sống ly thân. Mâu thuẫn của anh N, chị S đã được hòa giải nhưng không thành. Anh N mong muốn tòa án hòa

giải để anh chị được đoàn tụ gia đình nhưng anh N không tiếp tục có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án nên Tòa án không thể tiếp tục hòa giải được. Xét mâu thuẫn giữa chị S, anh N đã trầm trọng, mâu thuẫn kéo dài, duy trì hôn nhân không đảm bảo hạnh phúc do đó chị S yêu cầu xin ly hôn, căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ninh Moóc S như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đề nghị tại phiên tòa.

Về con chung: Chị S và anh N có 02 con chung Hoàng Ninh Gia H1, sinh ngày 19/01/2013 và cháu Hoàng Mạnh H2, sinh ngày 16/7/2014. Khi ly hôn cả hai anh chị S, Nghĩa đều có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng cả hai con chung. Hiện cả 2 cháu Huy và Hưng cùng đang được anh N nuôi dưỡng đảm bảo nhưng các cháu đều có nguyện vọng được ở cùng chị S. Để đảm bảo quyền nuôi con cho cả chị S, anh N nên giao cho mỗi người nuôi một cháu là thỏa đáng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Cháu Hưng nhỏ hơn, cần sự chăm sóc của người mẹ hơn nên giao cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng. Chị S, anh N đều được thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Các đương sự đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không vay, nợ chung nên không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: Chị S phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ninh Moóc S.

Chị Ninh Moóc S được ly hôn với anh Hoàng Văn N.

Về con chung: Xử giao con chung Hoàng Ninh Gia H1, sinh ngày 19/01/2013 cho anh Hoàng Văn N có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Giao con chung Hoàng Mạnh H2, sinh ngày 16/7/2014 cho chị Ninh Moóc S có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ninh Moóc S và Anh Hoàng Văn N không phải cấp dưỡng cho con. Chị Ninh Moóc S và Anh Hoàng Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Ninh Moóc S phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Chị Ninh Moóc S đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005981 ngày 30/9/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị Ninh Moóc S đã nộp đủ án phí ly hôn.

Về quyền kháng cáo: Chị Ninh Moóc S được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hoàng Văn N vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Q/N;
- CCTHADS TP Cẩm Phả;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Thị Lan Anh**